

VIỆN KHOA HỌC NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

QUYẾT ĐỊNH

ĐẾN Số: 860 Về việc phê duyệt Kế hoạch hành động thúc đẩy ứng dụng Quản lý sức
Ngày: 28 9 2022 khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM) trên cây trồng chủ lực ở Việt Nam,
Chuyên: giai đoạn 2022-2030

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 1872/BNN-HTQT ngày 29/4/2021 Phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật “Xây dựng chiến lược và kế hoạch hành động quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp”;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động thúc đẩy ứng dụng Quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM) trên cây trồng chủ lực ở Việt Nam, giai đoạn 2022-2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Các Thứ trưởng;
- Lưu: VT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Quốc Doanh

**KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG
THÚC ĐẨY ỨNG DỤNG QUẢN LÝ SỨC KHỎE CÂY TRỒNG TỔNG
HỢP (IPHM) TRÊN CÂY TRỒNG CHỦ LỰC Ở VIỆT NAM
GIAI ĐOẠN 2022- 2030**



*(Ban hành theo Quyết định số: 3592/QĐ-BNN-BVTV
ngày 23 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

Ngày 28 tháng 01 năm 2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 150/QĐ-TTg phê duyệt “Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050” (sau đây gọi tắt là Chiến lược). Tại phần III “ Định hướng, nhiệm vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững”; Mục 2 “ Tổ chức các khâu quan trọng trong sản xuất, nâng cao hiệu quả, đảm bảo phát triển bền vững”, Chiến lược đã xác định nhiệm vụ: “*Xây dựng các chương trình quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM) và sử dụng sinh vật có ích trên cây trồng chủ lực nhằm bảo vệ sản xuất, kiểm soát mức độ suy thoái đất, bảo vệ “sức khỏe” đất, sức khỏe con người, động vật và môi trường sinh thái*”.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022 Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ký Quyết định số 1909/QĐ-BNN-KH ban hành Chương trình hành động triển khai chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021- 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Thúc đẩy ứng dụng quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM) trên cây trồng chủ lực ở Việt Nam được xác định là một trong những nhiệm vụ cần ưu tiên thực hiện trong giai đoạn 2021- 2030.

Nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ trọng tâm trong lĩnh vực quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM), góp phần thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của Ngành, Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Kế hoạch hành động, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động trong toàn ngành và xã hội về IPHM để góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu chủ yếu của ngành nông nghiệp và PTNT giai đoạn 2021- 2030.

- Xác định các hoạt động cụ thể, cần ưu tiên thực hiện để thúc đẩy ứng dụng IPHM trên cây trồng chủ lực tại Việt Nam.

2. Yêu cầu

- Kế hoạch hành động là căn cứ để các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và các địa phương xây dựng kế hoạch cụ thể, đồng thời phối hợp chặt chẽ với các đơn vị có liên quan để thúc đẩy ứng dụng IPHM tại Việt Nam, góp phần thực hiện Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021- 2030.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát, kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch; kịp thời điều chỉnh những nội dung không phù hợp, nhân rộng các mô hình, cách làm hay, đồng thời làm tốt công tác thi đua khen thưởng.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh ứng dụng quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM) nhằm chủ động phòng chống sinh vật gây hại (SVGH) cây trồng, giảm chi phí đầu vào, giảm hóa chất độc hại, giảm phát thải khí nhà kính, tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, hiệu quả sản xuất, đảm bảo an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a. Trên 80% số xã có đội ngũ nông dân nòng cốt có hiểu biết, kỹ năng và ứng dụng hiệu quả IPHM, có khả năng hướng dẫn nông dân khác ứng dụng IPHM, đánh giá hiệu quả và phổ biến kết quả cho cộng đồng.

b. Đào tạo giảng viên, hướng dẫn viên:

- Mỗi tỉnh có ít nhất 5 giảng viên IPHM Quốc gia và 20 giảng viên IPHM cấp tỉnh.

- Mỗi xã có ít nhất 2 hướng dẫn viên IPHM cộng đồng và 5 nông dân IPHM nòng cốt.

c. Phần đầu có 90% diện tích lúa, rau màu, cây ăn quả, hoa, cây cảnh ứng dụng IPHM; 70% diện tích cây ngô ứng dụng IPHM; cây công nghiệp đạt 70% diện tích ứng dụng IPHM ở mỗi tỉnh, qua đó giảm 30% lượng thuốc BVTV và 30% lượng phân bón hóa học.

d. Trên 90% số xã thực hiện thu gom bao gói thuốc BVTV sau sử dụng đúng theo quy định.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Truyền thông nâng cao nhận thức về IPHM

- Ứng dụng công nghệ số trong công tác truyền thông, nâng cao nhận thức và trách nhiệm cho các cấp, các ngành và cộng đồng về IPHM.

- Phổ biến các hình thức sinh hoạt cộng đồng (câu lạc bộ, diễn đàn, hội thảo đầu bờ, triển lãm/hội chợ, hội quán...) để người sản xuất trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, tương tác với các chuyên gia, nhà khoa học, doanh nghiệp... để nâng cao nhận thức, kỹ năng ứng dụng IPHM và khả năng tiếp cận thị trường.

- Xây dựng các sản phẩm truyền thông gắn với các hoạt động văn hóa vùng miền để công tác tuyên truyền, phổ biến IPHM có chất lượng, hiệu quả, đến được với nhiều nhóm đối tượng trong xã hội.

- Đưa các nội dung IPHM vào chương trình giảng dạy và thực hành tại các trường học để nâng cao nhận thức và hiểu biết cho thế hệ trẻ.

2. Xây dựng tài liệu hướng dẫn về IPHM

- Xây dựng, ban hành bộ tài liệu tập huấn về IPHM để phục vụ các chương trình đào tạo giảng viên IPHM cấp Quốc gia, giảng viên IPHM cấp tỉnh, hướng dẫn viên cộng đồng và nông dân nông cốt về IPHM.

- Xây dựng, ban hành, hướng dẫn thực hiện chương trình IPHM và quy trình ứng dụng IPHM trên các cây trồng chủ lực.

- Hướng dẫn xây dựng và thực hiện mô hình IPHM gắn với nông nghiệp sinh thái, cảnh quan nông nghiệp, thích ứng biến đổi khí hậu; mô hình cộng đồng ứng dụng IPHM trên diện rộng cho mỗi loại cây trồng.

- Hướng dẫn phương pháp thực nghiệm IPHM trên đồng ruộng do nông dân thực hiện, phương pháp tổ chức hội nghị đầu bờ và tuyên truyền, phổ biến IPHM theo chuyên đề cụ thể.

- Xây dựng và phát hành tài liệu hướng dẫn thực hiện trách nhiệm của ủy ban nhân dân cấp xã về quản lý vật tư nông nghiệp (thuốc BVTV, giống, phân bón) và tổ chức việc thu gom bao gói thuốc BVTV sau sử dụng theo quy định trên địa bàn.

- Hướng dẫn các địa phương hoàn thiện hệ thống thủy lợi nội đồng để đáp ứng kỹ thuật tưới tiết kiệm nước cho lúa (SRI, 1 phải 5 giảm, 3 giảm 3 tăng, ứot khô xen kẽ/nông lộ phơi,...), hướng dẫn tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn.

3. Xây dựng, hoàn thiện các tiêu chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế kỹ thuật trong lĩnh vực IPHM

- Xây dựng, hoàn thiện các phương pháp, chỉ số thống kê, đánh giá chất lượng và quy trình giám sát cho các hoạt động đào tạo, tập huấn giảng viên IPHM Quốc gia, giảng viên IPHM cấp tỉnh, hướng dẫn viên cộng đồng, lớp huấn luyện nông dân "FFS", tập huấn chuyên đề, nông dân thực nghiệm/nghiên cứu đồng ruộng, mô hình ứng dụng IPHM ...

- Xây dựng các tiêu chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế kỹ thuật: Đào tạo giảng viên IPHM Quốc gia, giảng viên IPHM cấp tỉnh, đào tạo, tập huấn hướng dẫn viên cộng đồng, lớp huấn luyện nông dân FFS, tập huấn chuyên đề, nông dân thực nghiệm/nghiên cứu đồng ruộng, mô hình ứng dụng IPHM...

4. Đào tạo, tập huấn, phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực IPHM

- Bổ sung nội dung IPHM, bảo vệ thực vật hữu cơ vào chương trình đào tạo chuyên ngành cây trồng, bảo vệ thực vật tại các trường đại học, cao đẳng dạy nghề, trung cấp nông nghiệp.

- Đào tạo, tập huấn về IPHM cho đội ngũ cán bộ đang làm việc trong lĩnh vực Trồng trọt và BVTV ở Trung ương và địa phương trong toàn quốc.

- Đào tạo giảng viên IPHM Quốc gia để phát triển lực lượng giảng viên IPHM cấp tỉnh; giảng viên IPHM cấp tỉnh đào tạo, tập huấn hướng dẫn viên cộng đồng và lực lượng nông dân nông cốt cho cấp xã.

- Hướng dẫn viên cộng đồng giúp cho chính quyền, các tổ chức đoàn thể tổ chức triển khai các hoạt động ứng dụng IPHM ở các xã.

- Nông dân nòng cốt (các nhân tố tích cực của các đoàn thể, HTX, doanh nghiệp nông nghiệp) được đào tạo, tập huấn để có thể trực tiếp thử nghiệm ứng dụng các kỹ thuật IPHM và hướng dẫn người sản xuất cùng ứng dụng.

5. Xây dựng và nhân rộng các mô hình ứng dụng IPHM trong sản xuất

- Xây dựng mô hình ứng dụng IPHM làm cơ sở để nhân rộng ứng dụng IPHM trong thực tế sản xuất. gắn sản xuất với bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị; tăng cường mở rộng ứng dụng kỹ thuật SRI trong canh tác lúa nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất, nâng cao hiệu quả kinh tế và giảm phát thải khí nhà kính hướng tới nền nông nghiệp xanh, nông nghiệp tuần hoàn.

- Triển khai đồng bộ các hoạt động ứng dụng IPHM từ tỉnh đến huyện, xã; huy động sự tham gia của các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức, các doanh nghiệp, HTX ... gắn sản xuất với bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị.

- Nhân rộng mô hình “Nông dân hướng dẫn nông dân” thông qua thực nghiệm ứng dụng IPHM thực tế trên đồng ruộng.

- Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi kết quả và kinh nghiệm ứng dụng IPHM tới cộng đồng thông qua việc tổ chức hội nghị đầu bờ, các phương tiện thông tin đại chúng, lồng ghép trong nội dung sinh hoạt của các tổ chức đoàn thể, câu lạc bộ, diễn đàn nông dân ...

- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể phát động phong trào ứng dụng IPHM rộng khắp cả nước.

6. Nghiên cứu, chuyển giao khoa học công nghệ

- Nghiên cứu chọn tạo và chuyển giao, ứng dụng các loại giống cây trồng năng suất, chất lượng cao, chống chịu sâu bệnh, phù hợp với điều kiện tự nhiên của địa phương để chủ động phòng chống SVGH, bảo vệ sản xuất.

- Nghiên cứu, chuyển giao công nghệ nhân giống sạch bệnh, sản xuất hạt giống khỏe phục vụ sản xuất.

- Nghiên cứu, tuyển chọn, chuyển giao công nghệ sản xuất chế phẩm sinh học BVTV, tác nhân sinh học phòng chống SVGH, phân bón vi sinh cho các tổ chức, cá nhân.

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ tiên tiến để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám định, giám sát, điều tra phát hiện, dự tính dự báo, cảnh báo sớm, phòng chống sinh vật gây hại trên cây trồng.

- Nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp khoa học công nghệ để bảo vệ sức khỏe đất, nguồn nước, giảm phát thải khí nhà kính.

7. Rà soát và hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy ứng dụng IPHM

- Rà soát, đề xuất và hoàn thiện các cơ chế, chính sách tạo động lực thúc đẩy ứng dụng IPHM; khuyến khích, tạo điều kiện cho việc đăng ký, kinh doanh, sản xuất và sử dụng phân bón hữu cơ, thuốc bảo vệ thực vật sinh học, tác nhân sinh học trong phòng chống SVGH cây trồng.

- Xây dựng cơ chế, chính sách để phát triển và duy trì đội ngũ hướng dẫn

viên cộng đồng, nông dân nòng cốt và hỗ trợ hoạt động các câu lạc bộ IPHM tại cơ sở.

- Hỗ trợ hoạt động nông dân huấn luyện nông dân; nông dân nòng cốt thực hiện các thực nghiệm/nghiên cứu đồng ruộng, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật và phổ biến, hướng dẫn nông dân khác áp dụng.

- Hỗ trợ nhân rộng các mô hình ứng dụng IPHM trên cây trồng chủ lực tại cơ sở.

8. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực IPHM

Nâng cao năng lực, hiệu quả hội nhập quốc tế về phòng chống sinh vật gây hại xuyên biên giới; mở rộng hợp tác với các quốc gia, FAO và các tổ chức quốc tế để chia sẻ thông tin, tranh thủ sự giúp đỡ về đào tạo nguồn nhân lực, nguồn vốn và tiếp cận với các tiến bộ khoa học kỹ thuật trong lĩnh vực IPHM.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương đảm bảo theo quy định, được phân bổ từ các nguồn vốn đầu tư phát triển trong kế hoạch vốn đầu tư trung hạn, kinh phí sự nghiệp giai đoạn 2022 – 2030.

2. Kinh phí lồng ghép từ các chương trình, dự án có liên quan.

3. Kinh phí tự có của các tổ chức kinh tế - xã hội; huy động các nguồn lực tài chính hợp pháp từ các nhà tài trợ, tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Nông nghiệp và PTNT

- Phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố triển khai quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ quản lý nhà nước lĩnh vực Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, tích cực chỉ đạo để thúc đẩy ứng dụng rộng rãi IPHM trong thực tiễn sản xuất.

- Chỉ đạo việc giám sát, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện, thi đua khen thưởng của các đơn vị và toàn ngành theo từng giai đoạn thực hiện Kế hoạch.

2. Cục Bảo vệ thực vật

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai xây dựng, trình cấp thẩm quyền phê duyệt chương trình IPHM trên cơ sở các nội dung trong kế hoạch này và chỉ đạo triển khai, tổng hợp định kỳ đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch trên phạm vi toàn ngành và của Bộ.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, sửa đổi trình ban hành chính sách khuyến khích ứng dụng IPHM.

- Phối hợp với Cục Trồng trọt, Trung tâm Khuyến nông quốc gia, Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc ứng dụng IPHM trên cây trồng chủ lực.

- Phối hợp với Cục Trồng trọt, các cơ quan, đơn vị liên quan, Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố đẩy mạnh tổ chức triển khai lồng ghép

IPHM trong xây dựng các chuỗi sản xuất và tiêu thụ nông sản đảm bảo an toàn thực phẩm nhằm phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

- Hỗ trợ, hướng dẫn các địa phương công tác quản lý, phát triển sản xuất và ứng dụng IPHM theo kế hoạch trên địa bàn.

3. Cục Trồng trọt

Hướng dẫn nhân giống và sản xuất hạt giống cây trồng chất lượng tốt; lồng ghép nội dung ứng dụng IPHM trong quy trình kỹ thuật canh tác đối với các cây trồng chủ lực.

4. Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường

Đề xuất cấp có thẩm quyền phê duyệt đề triển khai thực hiện các đề tài, dự án khoa học công nghệ và khuyến nông thúc đẩy ứng dụng IPHM trên cây trồng chủ lực; xây dựng hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật IPHM phục vụ triển khai Kế hoạch.

5. Trung tâm Khuyến nông quốc gia

- Chủ trì xây dựng các cơ chế, chính sách về khuyến nông trong lĩnh vực IPHM; thông tin tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của người sản xuất, người tiêu dùng trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm an toàn, thân thiện môi trường.

- Chủ trì, tổ chức xây dựng, phổ biến, nhân rộng các mô hình ứng dụng IPHM, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn.

- Tham gia tổ chức triển khai xây dựng mô hình ứng dụng IPHM trong các chuỗi sản xuất nông sản để phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

- Lồng ghép các nội dung thúc đẩy ứng dụng IPHM trong các đề án, dự án, chương trình KNQG.

6. Viện Khoa học nông nghiệp Việt Nam

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị nghiên cứu trên phạm vi cả nước xây dựng, tổ chức triển khai các đề tài, dự án khoa học công nghệ và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật thúc đẩy ứng dụng IPHM.

7. Các Trường đại học, cao đẳng, trung cấp nghề chuyên ngành trồng trọt, BVTV

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị nghiên cứu, đào tạo có liên quan xây dựng kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực hoạt động trong lĩnh vực IPHM.

- Bổ sung vào chương trình giảng dạy sinh viên, học viên cao học và nghiên cứu sinh nội dung IPHM và bảo vệ thực vật hữu cơ.

8. Tổng cục Thủy lợi

Hướng dẫn các địa phương hoàn thiện hệ thống thủy lợi nội đồng để đáp ứng kỹ thuật tưới tiết kiệm nước cho lúa (SRI, 1 phải 5 giảm, 3 tăng 3 giảm, kỹ thuật tưới ướt khô xen kẽ/nông lộ phơi, ...), hướng dẫn tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn.

9. Các Cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Bộ

Các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc Bộ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với đơn vị được giao chủ trì các nhiệm vụ và địa phương để tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời và hiệu quả nội dung của Kế hoạch này.

10. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Ban hành kế hoạch thúc đẩy ứng dụng IPHM trên địa bàn.
- Chỉ đạo xây dựng, ban hành các cơ chế, chính sách, các dự án cụ thể nhằm huy động các nguồn lực đầu tư phát triển thúc đẩy ứng dụng IPHM phù hợp với tiềm năng và lợi thế của từng vùng.
- Bố trí kinh phí hàng năm để triển khai thực hiện các hoạt động thúc đẩy ứng dụng IPHM trên địa bàn.
- Tổ chức theo dõi, kiểm tra đánh giá tiến độ và kết quả triển khai các nội dung trong Kế hoạch, chỉ đạo định kỳ hằng năm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Nông nghiệp và PTNT.

11. Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, trình UBND phê duyệt và chỉ đạo triển khai kế hoạch thúc đẩy ứng dụng IPHM trên địa bàn.
- Định kỳ hằng năm tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện và kết quả thực hiện Kế hoạch trên địa bàn gửi báo cáo về Cục Bảo vệ thực vật để tổng hợp, báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị báo cáo về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để phối hợp tháo gỡ kịp thời./.

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Phụ lục

DANH MỤC CÁC HOẠT ĐỘNG ƯU TIÊN ĐỂ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG THÚC ĐẨY ỨNG DỤNG QUẢN LÝ SỨC KHỎE CÂY TRỒNG TỔNG HỢP (IPHM) TRÊN CÂY TRỒNG CHỦ LỰC Ở VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2022 - 2030

(Kèm theo Quyết định số 3592, ngày 23 tháng 9 năm 2022, của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT)

TT	Tên hoạt động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
I	Truyền thông nâng cao nhận thức về IPHM				
1	Tổ chức các chiến dịch truyền thông, nâng cao nhận thức về IPHM	Cục BVTV	Trung tâm Khuyến nông Quốc gia; Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố; Các cơ quan thông tấn, báo chí; Các tổ chức đoàn thể, Hội, Hiệp hội có liên quan	2022 – 2030	Đợt 1 tổ chức vào thời điểm bắt đầu thực hiện Kế hoạch. Các đợt tiếp theo sẽ tổ chức vào thời điểm thích hợp trong quá trình thực hiện
2	Xây dựng, phổ biến các mô hình sinh hoạt cộng đồng phù hợp để người sản xuất chia sẻ kinh nghiệm, tương tác với các chuyên gia, nhà khoa học, doanh nghiệp... nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng ứng dụng IPHM và khả năng tiếp cận thị trường	Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố	Ban, ngành, đoàn thể, các Hội có liên quan tại địa phương; các doanh nghiệp	2023 – 2030	
3	Xây dựng các sản phẩm truyền thông về IPHM gắn với các hoạt động văn hóa vùng miền	Cục BVTV	Trung tâm KNQG; Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố; Các Hội, Hiệp hội	2022 – 2030	

TT	Tên hoạt động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
II	Xây dựng tài liệu hướng dẫn về IPHM				
4	Xây dựng, ban hành bộ tài liệu tập huấn về IPHM để phục vụ các chương trình đào tạo giảng viên IPHM Quốc gia, giảng viên IPHM cấp tỉnh, hướng dẫn viên cộng đồng và nông dân nòng cốt về IPHM	Cục BVTV	Trung tâm Khuyến nông Quốc gia	2022 - Quý I/2023	
5	Xây dựng, ban hành, hướng dẫn thực hiện Chương trình IPHM và quy trình ứng dụng IPHM trên các cây trồng chủ lực; quy trình quản lý SVGH có nguồn gốc trong đất bằng các biện pháp không sử dụng thuốc hóa học.	Cục BVTV	Viện Khoa học nông nghiệp Việt Nam	2022 - 2023	
6	Hướng dẫn xây dựng và thực hiện mô hình IPHM gắn với nông nghiệp sinh thái; mô hình nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp thích ứng biến đổi khí hậu; mô hình cộng đồng ứng dụng IPHM trên diện rộng	Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố	Cục BVTV; Cục Trồng trọt; Trung tâm Khuyến nông Quốc gia	2023 - 2024	
7	Hướng dẫn phương pháp thực nghiệm IPHM trên đồng ruộng do nông dân thực hiện, phương pháp tổ chức hội nghị đầu bờ và tuyên truyền, phổ biến IPHM theo chuyên đề.	Cục BVTV	Trung tâm Khuyến nông Quốc gia	2022	

TT	Tên hoạt động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
8	Xây dựng và phát hành tài liệu hướng dẫn thực hiện trách nhiệm của ủy ban nhân dân cấp xã về quản lý vật tư nông nghiệp và tổ chức việc thu gom bao gói thuốc BVTV sau sử dụng theo quy định trên địa bàn	Cục BVTV	Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố	2022- 2023	
9	Hướng dẫn kỹ thuật tưới tiết kiệm nước, giảm phát thải khí nhà kính	Tổng cục Thủy lợi	Cục BVTV	2022- 2023	
III	Xây dựng, hoàn thiện các tiêu chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế kỹ thuật trong lĩnh vực IPHM				
10	Xây dựng các tiêu chuẩn kỹ thuật, định mức kinh tế kỹ thuật phục vụ công tác đào tạo giảng viên IPHM Quốc gia, giảng viên IPHM cấp tỉnh, hướng dẫn viên cộng đồng, lớp huấn luyện nông dân (FFS), tập huấn chuyên đề, nông dân thực nghiệm/nghiên cứu đồng ruộng về IPHM	Cục BVTV	Trung tâm Khuyến nông Quốc gia	2023	
11	Xây dựng, hoàn thiện các phương pháp, chỉ số thống kê, đánh giá chất lượng và quy trình giám sát cho các hoạt động đào tạo, tập huấn giảng viên IPHM Quốc gia, giảng viên IPHM cấp tỉnh, hướng dẫn viên cộng đồng, lớp huấn luyện nông dân (FFS), tập huấn chuyên đề, nông dân thực nghiệm/nghiên cứu đồng ruộng, mô hình ứng dụng IPHM.	Cục BVTV	Cục Trồng trọt; Trung tâm Tin học và Thống kê	2022 - Quý I/2023	

TT	Tên hoạt động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
IV	Đào tạo, tập huấn, phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực IPHM				
12	Biên soạn tài liệu giảng dạy, thực hành về IPHM, bảo vệ thực vật hữu cơ phục vụ công tác đào tạo chuyên ngành cây trồng, bảo vệ thực vật tại các trường đại học, cao đẳng dạy nghề, trung cấp nông nghiệp	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Các trường đại học, cao đẳng dạy nghề, trung cấp nông nghiệp	2023-2024	
13	Đưa nội dung IPHM, bảo vệ thực vật hữu cơ vào chương trình đào tạo chuyên ngành nông học, cây trồng, bảo vệ thực vật	Các trường đại học, cao đẳng dạy nghề, trung cấp nông nghiệp		Từ năm 2024	
14	Tổ chức các hội thảo, tập huấn về IPHM cho đội ngũ cán bộ đang làm việc trong lĩnh vực Trồng trọt và BVTV ở Trung ương và địa phương trong toàn quốc	Cục BVTV	Cục Trồng trọt; Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố	2023- 2024	
15	Đào tạo giảng viên IPHM Quốc gia cho các tỉnh, thành phố	Cục BVTV	Trung tâm Khuyến nông Quốc gia	2023- 2025	
16	Đào tạo, phát triển lực lượng giảng viên cấp tỉnh cho các huyện, hướng dẫn viên cộng đồng và lực lượng nông dân nòng cốt cho cấp xã.	Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố	Cục BVTV; Trung tâm Khuyến nông Quốc gia	2023- 2030	

TT	Tên hoạt động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
V	Xây dựng và nhân rộng các mô hình ứng dụng IPHM trong sản xuất				
17	Xây dựng và nhân rộng các mô hình cộng đồng ứng dụng IPHM gắn sản xuất với bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị phục vụ tiêu dùng trong nước và xuất khẩu	Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố	Cục BVTV, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia; Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản; các doanh nghiệp, HTX	2023- 2030	
18	Xây dựng và nhân rộng mô hình “Nông dân hướng dẫn nông dân” thông qua thực nghiệm ứng dụng IPHM thực tế trên đồng ruộng.	Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố	Trung tâm Khuyến nông Quốc gia	2023- 2030	
19	Hướng dẫn các địa phương hoàn thiện hệ thống thủy lợi nội đồng để đáp ứng kỹ thuật tưới tiết kiệm nước cho lúa (SRI, 1 phải 5 giảm, 3 tăng 3 giảm, ướt khô xen kẽ/nông lộ phơi,...), hướng dẫn tưới tiên tiến, tiết kiệm nước cho cây trồng cạn.	Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố	Tổng cục Thủy lợi	2023- 2030	
20	Sơ kết 3 năm thực hiện Kế hoạch hành động IPHM và phát động phong trào ứng dụng IPHM rộng khắp cả nước giai đoạn 2025-2030	Cục BVTV	Trung tâm Khuyến nông Quốc gia; Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố	Quý I năm 2026	

TT	Tên hoạt động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
VI	Nghiên cứu khoa học công nghệ và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật phục vụ IPHM				
21	Nghiên cứu chọn tạo và chuyển giao các giống cây trồng chủ lực năng suất, chất lượng, chống chịu sâu bệnh và các điều kiện bất thuận để chủ động phòng chống sinh vật hại	Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam	Vụ KHCN; Cục BTVT	2022 – 2030	
22	Nghiên cứu, chuyển giao công nghệ sản xuất chế phẩm sinh học, tác nhân sinh học phòng chống sinh vật hại cây trồng	Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam	Vụ KHCN; Cục BTVT	2022- 2030	
23	Nghiên cứu ứng dụng và phổ biến công nghệ tiên tiến phục vụ công tác giám định, giám sát, điều tra phát hiện, dự tính dự báo, cảnh báo sớm, quản lý dữ liệu sinh vật gây hại trên cây trồng tại Việt Nam.	Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam	Vụ KHCN; Cục BTVT	2022- 2030	
24	Nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp khoa học công nghệ phòng chống sinh vật gây hại trong đất bằng các biện pháp không sử dụng hóa chất để bảo vệ sức khỏe đất, nguồn nước và môi trường	Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam	Vụ KHCN; Cục BTVT	2022-2030	

TT	Tên hoạt động	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
VII	Rà soát, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy ứng dụng IPHM				
25	Tham mưu cho Bộ trình Chính phủ ban hành chính sách khung thúc đẩy ứng dụng IPHM. Rà soát, đề xuất bổ sung, sửa đổi quy định hiện hành để tạo điều kiện cho việc đăng ký, kinh doanh và sử dụng phân bón hữu cơ, thuốc BVTV sinh học, tác nhân sinh học trong phòng chống SVGH cây trồng.	Cục BVTV	Vụ Pháp chế	Quý III /2023	
26	Đề xuất cơ chế, chính sách để phát triển và duy trì đội ngũ hướng dẫn viên cộng đồng, nông dân nòng cốt và hỗ trợ các hoạt động IPHM tại cơ sở.	Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố	Cục BVTV	2023 – 2024	
VIII	Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong lĩnh vực IPHM				
27	Xây dựng và thực hiện các dự án hợp tác với các quốc gia, các tổ chức quốc tế để tranh thủ nguồn vốn, tiếp cận với khoa học công nghệ tiên tiến và đào tạo cán bộ trong lĩnh vực IPHM	Cục BVTV; Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam; Học viện Nông nghiệp Việt Nam	Vụ HTQT	2023 – 2030	
28	Tham gia các hoạt động hợp tác khu vực và toàn cầu về chương trình IPHM.	Cục BVTV	Vụ HTQT	2023 – 2030	
29	Tổng kết việc thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia thúc đẩy ứng dụng IPHM trên cây trồng chủ lực ở Việt Nam giai đoạn 2022-2030	Bộ Nông nghiệp và PTNT; Cục BVTV	Sở NN&PTNT các tỉnh, thành phố	Tháng 12 năm 2030	